

## THU CHI TÀI CHÍNH

### Các khoản chi theo từng năm học

#### Năm 2008:

1. Chi lương cho CBVC là: 15.928.069.752 đồng chiếm 32 % tổng nguồn chi của nhà trường.
2. Tổng thu nhập của CBVC , bao gồm: lương cơ bản, các khoản phụ cấp, lương tăng thêm, phúc lợi là: 20.775.722.622 đồng chiếm 40,42 % tổng chi ngân sách đào tạo năm 2008 của nhà trường.
  - Người có thu nhập cao nhất trong trường là: 8.256.000 đồng/ tháng.
  - Người có thu nhập trung bình là: 4.120.000 đồng/ tháng
  - Người có thu nhập thấp nhất là: 2.608.000 đồng/ tháng
3. Chi bồi dưỡng chuyên môn: 47.062.000 đồng, đạt 0,09% % tổng chi ngân sách đào tạo.
4. Chi hội họp: 110.873.544 đồng, đạt 0,21 %/ tổng chi ngân sách đào tạo
5. Chi hội thảo: 101.275.000 đồng, đạt 0,19 % tổng chi ngân sách đào tạo
6. Chi tham quan học tập nước ngoài: 732.060.676 đồng, đạt 1,42 % tổng chi ngân sách đào tạo.
7. Mức chi thường xuyên đạt 4.634.000đồng/ sinh viên đạt
8. Chi đầu tư xây dựng đạt 2.000.000.000 đồng, đạt 3,89 % tổng chi ngân sách đào tạo.
9. Chi sửa chữa đạt: 774.847.000 đồng, đạt 1,5 % tổng chi ngân sách đào tạo.
10. Chi mua sắm trang thiết bị đạt: 2.268.346.000 đồng, đạt 4,41 % tổng chi ngân sách đào tạo.

#### Năm 2009:

1. Chi lương cho CBVC là: 15.928069.752 đồng chiếm 32 % tổng nguồn chi của nhà trường.
2. Tổng thu nhập của CBVC , bao gồm: lương cơ bản, các khoản phụ cấp, lương tăng thêm, phúc lợi là: 24.932.623.472 đồng, đạt 43,09 % tổng chi ngân sách đào tạo năm 2009 của nhà trường.
  - Người có thu nhập cao nhất trong trường là: 6.010.000 đồng/ tháng.
  - Người có thu nhập trung bình là: 3.300.000 đồng/ tháng
  - Người có thu nhập thấp nhất là: 1.217.000 đồng/ tháng.
3. Chi bồi dưỡng chuyên môn: 52.600.000 đồng, đạt 0,09 % tổng chi ngân sách đào tạo.
4. Chi hội họp: 117.829.382 đồng, đạt 0,2 % tổng chi ngân sách đào tạo.

5. Chi hội thảo: 120.550.000 đồng, đạt 0,21 % tổng chi ngân sách đào tạo

6. Chi tham quan học tập nước ngoài: 1.077.167.988 đồng, đạt 1,86 % tổng chi ngân sách đào tạo.

7. Mức chi thường xuyên đạt 3.825.000đồng/ sinh viên

8. Chi đầu tư xây dựng đạt: 6.628.440.000 đồng, đạt 11,45 % tổng chi ngân sách đào tạo.

9. Chi sửa chữa đạt: 2.522.366.000 đồng, đạt 4,35 % tổng chi ngân sách đào tạo.

10. Chi mua sắm trang thiết bị đạt: 3.559.000.000 đồng, đạt 6,15 % tổng chi ngân sách đào tạo.

D. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí thuộc diện được hưởng chính sách xã hội:

- Số sinh viên hưởng trợ cấp xã hội năm 2008 là: 209 sinh viên, với số tiền là: 351.120.000 đồng chiếm 1,1 % tổng số ngân sách chi đào tạo năm 2009.

- Số sinh viên hưởng trợ cấp xã hội năm 2009 là: 363 sinh viên, với số tiền là: 609.840.000 đồng, chiếm 1,05 % tổng số ngân sách chi đào tạo năm 2009.

- Năm 2008: số sinh viên được diện miễn giảm 100% học phí là: 996/7.575 sinh viên, đạt 14 % Tổng số sinh viên chính quy trong toàn trường, miễn giảm 50% học phí là: 593/7.575 sinh viên, đạt 7,82 % tổng số sinh viên chính quy trong toàn trường.

- Năm 2009: số sinh viên được diện miễn giảm 100% học phí là: 1.069/ 9.179 sinh viên, đạt 11,64 % tổng số sinh viên chính quy trong toàn trường, số miễn giảm 50% học phí là: 844/9.179 sinh viên, đạt 9,19 % tổng số sinh viên chính quy trong toàn trường.

Nhà trường đã được Kiểm toán Nhà nước kiểm toán báo cáo tài chính tiền và tài sản nhà nước, kiểm toán việc quản lý, sử dụng và quyết toán các khoản thu, chi ngân sách nhà nước năm 2008, đến nay chưa có kết luận bằng văn bản. Nhưng trong buổi kết luận tại Đại học Thái Nguyên đã được đoàn kiểm toán đánh giá như sau:

- Công tác quản lý các khoản thu, chi được thực hiện chặt chẽ, đúng chế độ, đã phát huy được hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tăng thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

- Thực hiện kê khai và nộp thuế TNCN của cán bộ công nhân viên trong nhà trường.

- Đơn vị đã sử dụng đúng nội dung và tính chất các quỹ đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, giáo viên trong trường.

### **Năm 2010:**

1. Chi lương cho CBVC là: 18.010.555.728 đồng chiếm 23,28 % tổng nguồn chi của nhà trường.

2. Tổng thu nhập của CBVC, bao gồm: lương cơ bản, các khoản phụ cấp, lương tăng thêm, phúc lợi là: 34.514.752.010 đồng chiếm 44,62 % tổng chi ngân sách đào tạo năm 2010 của nhà trường.

- Người có thu nhập cao nhất trong trường là: 23.470.342 đồng/tháng.
- Người có thu nhập trung bình là: 7.988.720 đồng/tháng
- Người có thu nhập thấp nhất là: 1.882.450 đồng/tháng
- 3. Chi bồi dưỡng chuyên môn: 20.750.000 đồng, đạt 0,027% tổng chi ngân sách đào tạo.
- 4. Chi hội họp: 140.400.000 đồng, đạt 0,18 %/ tổng chi ngân sách đào tạo
- 5. Chi hội thảo: 117.032.525 đồng, đạt 0,15 % tổng chi ngân sách đào tạo
- 6. Chi tham quan học tập nước ngoài: 1.347.674.121 đồng, đạt 1,74 % tổng chi ngân sách đào tạo.
- 7. Mức chi thường xuyên đạt 5.170.000đồng/ sinh viên
- 8. Chi đầu tư xây dựng đạt 6.911.648.111 đồng, đạt 8,93% tổng chi ngân sách đào tạo.
- 9. Chi sửa chữa đạt: 2.074.955.455đồng, đạt 2,68 % tổng chi ngân sách đào tạo.
- 10. Chi mua sắm trang thiết bị đạt: 5.366.873.096 đồng, đạt 6,93 % tổng chi ngân sách đào tạo.

### **Năm 2011:**

1. Chi lương cho CBVC là: 21.967.421.682 đồng chiếm 21,34 % tổng nguồn chi của nhà trường.
  2. Tổng thu nhập của CBVC , bao gồm: lương cơ bản, các khoản phụ cấp, lương tăng thêm, phúc lợi là:43.245.646.589 đồng, đạt 42,01 % tổng chi ngân sách đào tạo năm 2011 của nhà trường.
    - Người có thu nhập cao nhất trong trường là: 42.122.579 đồng/tháng.
    - Người có thu nhập trung bình là: 9.895.650 đồng/ tháng
    - Người có thu nhập thấp nhất là: 2.046.254 đồng/ tháng.
  3. Chi bồi dưỡng chuyên môn: 64.730.000 đồng, đạt 0,062 % tổng chi ngân sách đào tạo.
  4. Chi hội họp: 193.798.000 đồng, đạt 0,19 % tổng chi ngân sách đào tạo.
  5. Chi hội thảo: 146.069.000 đồng, đạt 0,14 % tổng chi ngân sách đào tạo
  6. Chi tham quan học tập nước ngoài: 2.838.670.965 đồng, đạt 2,76 % tổng chi ngân sách đào tạo.
  7. Mức chi thường xuyên đạt 5.370.000đồng/ sinh viên
  8. Chi đầu tư xây dựng đạt: 7.464.881.386 đồng, đạt 7,25 % tổng chi ngân sách đào tạo.
  9. Chi sửa chữa đạt: 2.102.987.210 đồng, đạt 2,04 % tổng chi ngân sách đào tạo.
  10. Chi mua sắm trang thiết bị đạt: 3.800.736.050 đồng, đạt 3,69 % tổng chi ngân sách đào tạo.
- D. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí thuộc diện được hưởng chính sách xã hội:

- Số sinh viên hưởng trợ cấp xã hội năm 2010 là: 605 sinh viên, với số tiền là: 783.800.000 đồng chiếm 1,01 % tổng số ngân sách chi đào tạo năm 2010.

- Số sinh viên hưởng trợ cấp xã hội năm 2011 là: 602 sinh viên, với số tiền là: 809.280.000 đồng, chiếm 0,78% tổng số ngân sách chi đào tạo năm 2011.